

Số: 05/2026/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 29 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 255/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Q; địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 Toà nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Vũ Văn Thắng, Cán bộ Ngân hàng Q (Giấy uỷ quyền số 215278.25 ngày 23/7/2025);

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1982; căn cước công dân số: 031182015670; nơi cư trú: Tổ dân phố Thủy Sơn 3, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đào Thị S, sinh năm 1960; căn cước công dân số: 031160005402; nơi cư trú: Tổ dân phố 7, phường Hoà Bình, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị N có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Q tổng số tiền nợ tính đến ngày 21/01/2026 là: 1.589.689.853 (Một tỷ, năm trăm tám chín triệu, sáu trăm tám chín nghìn, tám trăm năm ba đồng), trong đó: Số tiền nợ gốc là

1.444.440.000 đồng, số tiền nợ lãi trong hạn là 48.371.976 đồng, số tiền nợ lãi quá hạn: 96.877.877 đồng theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng Q và chị Nguyễn Thị N. Cụ thể như sau:

- Số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 1547.HĐTD1.032.23 ngày 11/9/2023 là: 1.093.202.591 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 1.000.000.000 đồng; số tiền nợ lãi trong hạn là 29.589.042 đồng; số tiền nợ lãi quá hạn: 63.613.549 đồng;

- Số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 1548.HĐTD1.032.23 ngày 11/9/2023 là 496.487.262 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 444.440.000 đồng, số tiền nợ lãi trong hạn là 18.782.934 đồng, số tiền nợ lãi quá hạn là 33.264.328 đồng.

Kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ, chị Nguyễn Thị N còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Trường hợp sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà chị Nguyễn Thị N không thực hiện trả cho Ngân hàng Q toàn bộ số tiền nợ nêu trên thì Ngân hàng Q có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ, thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 1547.HĐTC.032.23 ngày 11/9/2023 ký kết giữa bà Đào Thị S - bên thế chấp và Ngân hàng Q - bên nhận thế chấp. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 256, tờ bản đồ số 04, địa chỉ thửa đất tại thôn 7, xã Hoà Bình, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng (nay là Tổ dân phố 7, phường Hoà Bình, thành phố Hải Phòng) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 594504, Sổ vào sổ cấp GCN: CH 02319 do Ủy ban nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 08/10/2021, đứng tên chủ sử dụng bà Đào Thị S.

Sau khi phát mại tài sản bảo đảm, nếu số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng còn thừa thì trả lại cho bà Đào Thị S; nếu thiếu thì chị Nguyễn Thị N phải tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu cho Ngân hàng.

2.2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị N nhận nộp cả án phí dân sự sơ thẩm số tiền là

29.846.000 đồng (đã làm tròn số). Trả lại cho Ngân hàng Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 28.100.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004875 ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 1 - Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà